

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 28/9/2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Sáu

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Dung

Ông Lê Thanh Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký TAND tỉnh Thanh Hoá

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà
Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2021/TLPT-HNGĐ ngày 06/9/2021 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 30/7/2021 của Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 34/2021/QĐ-PT ngày 16 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Bùi Duy H - Sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn D, huyện Th, Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Đặng Thị T - Sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã B, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn anh Bùi Duy H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, và các tài liệu, chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Bùi Duy H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đặng Thị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V (Nay là thị trấn D), huyện Th, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 01/8/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung

quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Thời gian kéo dài khiến cho cả hai vợ chồng đều cảm thấy mệt mỏi, chán nản. Anh và chị T đã sống ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay, không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống được nữa nên đề nghị TAND huyện Thạch Thành giải quyết cho anh được ly hôn chị T.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Bùi Đăng Minh Phát, sinh ngày 28/5/2020. Ly hôn, anh yêu cầu được giao con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Trường hợp chị T không đồng ý trực tiếp nuôi con thì anh sẽ trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Hiện nay anh có thu nhập khoảng 12.000.000đ/tháng, sau khi đã trừ đi các chi phí.

Về tài sản: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 16/6/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Đặng Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Bùi Duy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành Vân (Nay là thị trấn Vân Du), huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 01/8/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận được hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H có mối quan hệ ngoài luồng và dẫn đến mâu thuẫn gia đình, từ đó đôi lúc vợ chồng cũng xảy ra cãi cọ. Chị và anh H đã sống ly thân từ cuối năm 2020 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh H yêu cầu ly hôn với chị, chị xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn. Mặt khác, nếu ly hôn thì con cái sau này sẽ thiếu thốn tình cảm của bố mẹ nên chị không muốn ly hôn với anh H mà mong muốn được đoàn tụ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị T đồng ý ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Bùi Đăng Minh Phát, sinh ngày 28/5/2020. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Hiện nay chị có thu nhập khoảng 18.000.000đ/tháng.

Về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS; Điều 6; Khoản 1 Điều 24; Điểm a, khoản 5; Điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Bùi Duy H được ly hôn chị Đặng Thị T.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Đăng Minh Phát, sinh ngày 28/5/2020 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi cháu Bùi Đăng Minh Phát đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác. Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Anh H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 04/8/2021 anh Bùi Duy H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng, trong trường hợp nếu anh không được nuôi con thì anh không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn anh Bùi Duy H không rút đơn kháng cáo, không rút đơn khởi kiện, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng Dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Duy H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh H và chị T kết hôn tự nguyện, được UBND xã Thành Vân (Nay là thị trấn Vân Du), huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa cấp đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/2018. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Đến đầu năm 2021 vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được và tại phiên tòa sơ thẩm cả hai đều thống nhất ly hôn. Việc thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử chấp nhận sự thuận tình ly hôn là có căn cứ pháp luật, phù hợp thực tế.

[2] Xét nội dung kháng cáo đề nghị được nuôi con của anh Bùi Duy H:

Cháu Bùi Đăng Minh Phát - sinh ngày 28/5/2020, đến ngày bố mẹ ly hôn (30/7/2021) cháu mới 14 tháng 2 ngày tuổi và đến thời điểm xét xử phúc thẩm cháu Phát tròn 16 tháng tuổi. Hai bên đương sự đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, sau khi ly hôn việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chưa thành niên là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, cho nên yêu cầu của cả hai là đúng đắn. Tuy nhiên, việc giao trực tiếp cho ai nuôi trước hết căn cứ vào sự thỏa thuận của cha mẹ, căn cứ vào các quy định của pháp luật và căn cứ vào điều kiện khả năng nuôi dưỡng để đảm bảo cuộc sống cho con chưa thành niên về mọi mặt. Trong vụ án ly hôn này đối với cháu Bùi Đăng Minh Phát là con chung của anh H chị T đang dưới 36 tháng tuổi, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào khoản 3 điều 81, điều 82 Luật hôn nhân và gia đình giao con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn chính xác và tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới. Do đó, chấp nhận lời đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Duy H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành.

[3] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên anh Bùi Duy H phải chịu án phí phúc thẩm; căn cứ khoản 1 Điều 29 NQ326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 308; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Duy H, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành về phần giao nuôi con.

Về con chung: Giao cháu Bùi Đăng Minh Phát, sinh ngày 28/5/2020 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi cháu Bùi Đăng Minh Phát đủ tuổi thành niên.

Anh H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cùng chị T không ai được cản trở.

2. Án phí phúc thẩm: Anh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2018/0003226 ngày 04/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm tuyên có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Tòa án huyện Thạch Thành
- UBND xã Thạch Bình
- UBND thị trấn Vân Du
- Chi cục THADS h. Thạch Thành
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Sáu